



**ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ**

**LÊ THÀNH DIỄN**

**PHÁT TRIỂN DU LỊCH CỘNG ĐỒNG**  
**HUYỆN KONPLÔNG, TỈNH KON TUM**

**Chuyên ngành: Quản lý Kinh tế**  
**Mã số: 60.34.04.10**

**TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ QUẢN LÝ KINH TẾ**

**Đà Nẵng – Năm 2017**

Công trình được hoàn thành tại  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG**

**Người hướng dẫn khoa học: TS. ĐOÀN GIA DŨNG**

Phản biện 1: GS. TS. Trương Bá Thanh

Phản biện 2: PGS. TS. Phan Văn Hòa

Luận văn đã được bảo vệ trước Hội đồng chấm Luận văn tốt nghiệp thạc sĩ Quản lý kinh tế họp tại Trường Đại học Kinh tế, Đại học Đà Nẵng vào ngày 8 tháng 9 năm 2017.

Có thể tìm hiểu luận văn tại:

- Trung tâm Thông tin - Học liệu, Đại học Đà Nẵng
- Thư viện Trường Đại học Kinh tế - Đại học Đà Nẵng.

## MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của đề tài

Trong những năm qua, ngành du lịch của huyện KonPlông đã có những đóng góp đáng kể vào sự phát triển kinh tế - xã hội, và đang khẳng định vị trí vai trò của mình vào thu nhập GDP của huyện. Bên cạnh đó, hiện nay du lịch là loại hình dịch vụ, ngành công nghiệp không khói, đang được địa phương quan tâm, đầu tư xây dựng và phát triển nhiều loại hình du lịch, việc lựa chọn phương hướng phát triển du lịch phù hợp với tiềm năng về tài nguyên du lịch phong phú, tạo ra các sản phẩm du lịch có khả năng cạnh tranh để có thể thu hút khách du lịch là hết sức cần thiết và cấp bách. Trong đó, loại hình du lịch cộng đồng - một loại hình du lịch hấp dẫn du khách, thị trường du lịch mới lạ, những sản phẩm văn hoá, du lịch còn nguyên sơ, đó là một thế mạnh của ngành du lịch Kon Tum nói chung và du lịch KonPlông nói riêng có khả năng tạo ra loại hình du lịch cộng đồng thu hút khách du lịch trong nước và nước ngoài. Du lịch cộng đồng được du khách nước ngoài rất quan tâm vì họ thích đi du lịch tới những bản, làng xa xôi, nơi có đồng bào các dân tộc sinh sống, cảnh quan ở đây còn hoang sơ, những phong tục tập quán, văn hóa truyền thống, các làng nghề thủ công của đồng bào còn được lưu truyền, chưa mai một trong cuộc sống hiện đại.

KonPlông là một huyện phía Đông của tỉnh Kon Tum, với khu du lịch sinh thái Măng Đen được ví như “Đà Lạt thứ 2 của Việt Nam”, nơi đây có nhiều hồ như: hồ Toong Dăm, toong zori, Toong pô..., nhiều thác như thác Pa Sĩ, ĐăkKe, thác Lôba. Khí hậu mát mẻ quanh năm, có nhiệt độ bình quân 21-24°C. Huyện KonPlông cũng là khu vực có tiềm năng đặc sắc về mặt thiên nhiên và văn hoá, những bản làng mang đậm nét hoang sơ... Bên cạnh, việc đầu tư phát triển khu du

lịch sinh thái Măng Đen trở thành khu du lịch sinh thái Quốc gia, thì việc phát triển du lịch cộng đồng là rất cần thiết góp phần đa dạng các sản phẩm du lịch và tạo động lực phát triển nền kinh tế - xã hội của huyện. Mặt khác, du lịch cộng đồng hiện nay đang là xu thế phát triển của ngành du lịch trên thế giới.

Do vậy, việc nghiên cứu một cách khoa học và có hệ thống để đánh giá tiềm năng du lịch cộng đồng và tìm ra những giải pháp phát triển du lịch cộng đồng huyện KonPlông nhằm thúc đẩy sự phát triển ngành du lịch huyện, đồng thời góp phần thúc đẩy nhanh quá trình phát triển kinh tế - xã hội của huyện là yêu cầu và nhiệm vụ cấp thiết. Xuất phát từ những vấn đề nêu trên, tác giả chọn đề tài: "***Phát triển du lịch cộng đồng huyện KonPlông, tỉnh Kon Tum***" để nghiên cứu là cần thiết, có ý nghĩa cả về lý luận và thực tiễn.

## **2. Mục tiêu và nhiệm vụ nghiên cứu**

### ***Mục tiêu nghiên cứu***

Trên cơ sở lý luận chung về du lịch, du lịch cộng đồng, Đề tài nghiên cứu các hoạt động phát triển du lịch tại huyện KonPlông, trên thực tế đó sẽ đề ra các giải pháp phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn huyện, nhằm nâng cao mức sống của cộng đồng địa phương, góp phần phát triển du lịch bền vững.

### ***Nhiệm vụ nghiên cứu***

Để thực hiện những mục tiêu trên, nhiệm vụ nghiên cứu đặt ra cho đề tài bao gồm:

- Xác lập cơ sở lý luận cho việc nghiên cứu phát triển du lịch cộng đồng ở khu vực nghiên cứu.

- Nghiên cứu tổng quan các đặc điểm tự nhiên, kinh tế - xã hội. Nghiên cứu các điều kiện, thực trạng phát triển du lịch cộng đồng tại khu vực nghiên cứu. Đánh giá hoạt động phát triển du lịch cộng đồng theo các nguyên tắc phát triển du lịch cộng đồng.

- Đề xuất giải pháp phát triển du lịch cộng đồng.

### **3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

- Đối tượng nghiên cứu: Các tiềm năng phát triển du lịch cộng đồng tại huyện KonPlông.

- Phạm vi nghiên cứu:

+ Về không gian: Toàn bộ các hoạt động về du lịch và các điều kiện, tiềm năng phát triển loại hình du lịch cộng đồng trên địa bàn huyện KonPlông.

+ Về thời gian: Đánh giá thực trạng phát triển ngành du lịch KonPlông trong thời gian qua, trong đó có sử dụng tình hình và số liệu của giai đoạn trước để phân tích, so sánh. Đánh giá những tiềm năng và định hướng phát triển du lịch cộng đồng huyện KonPlông giai đoạn 2017 – 2020, tầm nhìn 2025. Đồng thời, đề xuất một số giải pháp nhằm phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn huyện.

### **4. Phương pháp nghiên cứu**

Vận dụng tổng hợp các phương pháp nghiên cứu như sau:

- Phương pháp nghiên cứu dựa trên việc sưu tầm và nghiên cứu tài liệu

- Phương pháp tổng hợp, phân tích số liệu, tài liệu

- Phương pháp điều tra, khảo sát thực tế;

- Phương pháp điều tra xã hội học;

- Phương pháp lấy ý kiến chuyên gia

- Phương pháp thống kê, so sánh, tính toán kinh tế

### **5. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của đề tài**

- Hệ thống một số lý luận cơ bản về mối quan hệ của cộng đồng trong quá trình phát triển du lịch cộng đồng.

- Đánh giá thực trạng phát triển du lịch huyện KonPlông, định hướng và xây dựng phát triển du lịch cộng đồng. Phân tích các điều kiện cần thiết và tiềm năng phát triển du lịch cộng đồng tại huyện

KonPlông. Trên cơ sở đó, quảng bá, kêu gọi đầu tư quy hoạch phát triển du lịch cộng đồng gắn với du lịch sinh thái Măng Đen và các loại hình du lịch khác, từ đó đề ra các giải pháp phát triển du lịch cộng đồng huyện KonPlông trong thời gian đến.

## **6. Kết cấu của luận văn.**

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, luận văn gồm ba chương:

**Chương 1:** Cơ sở lý luận và thực tiễn về du lịch cộng đồng

**Chương 2:** Thực trạng phát triển du lịch cộng đồng huyện KonPlông, tỉnh Kon Tum

**Chương 3:** Một số giải pháp phát triển du lịch cộng đồng huyện KonPlông, tỉnh Kon Tum

## **7. Tổng quan các tài liệu nghiên cứu**

### **CHƯƠNG 1**

#### **CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ DU LỊCH CỘNG ĐỒNG**

##### **1.1. CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ DU LỊCH CỘNG ĐỒNG**

###### **1.1.1. Khái niệm về du lịch cộng đồng**

Qua nghiên cứu các khái niệm, có thể hiểu: “Du lịch cộng đồng là hoạt động du lịch bền vững dựa vào cộng đồng địa phương mang lại cho du khách những trải nghiệm về văn hóa của cộng đồng, cộng đồng sẽ trực tiếp tham gia vào hoạt động du lịch như khai thác, quản lý và bảo tồn nguồn tài nguyên và cộng đồng phải được hưởng lợi từ hoạt động du lịch để từ đó giảm tỉ lệ nghèo đói, cải thiện thu nhập và nâng cao chất lượng cuộc sống”.

###### **1.1.2. Nội dung, đặc điểm của du lịch cộng đồng**

###### **a. Nội dung của du lịch cộng đồng**

- Đảm bảo sự bền vững về văn hóa và thiên nhiên.

- Có sự sở hữu cộng đồng.
- Tạo thu nhập cho cộng đồng.
- Nâng cao nhận thức cho cộng đồng.
- Tăng cường quyền lực cho cộng đồng.
- Tăng cường sự hỗ trợ của các tổ chức phi chính phủ và cơ quan quản lý nhà nước.

***b. Đặc điểm của du lịch cộng đồng***

- Hoạt động du lịch có sự tham gia tích cực của người dân địa phương từ các khâu quản lý, làm việc, ra quyết định và bảo vệ.
- Hoạt động du lịch phải thu hút cộng đồng địa phương và đem lại lợi ích cho họ, tạo cơ hội việc làm và cải thiện điều kiện sống của họ.
- Du lịch gắn liền với phát triển bền vững, các loại hình du lịch sinh thái, du lịch khám phá văn hóa của cộng đồng địa phương, du lịch mạo hiểm, du lịch thể thao...

**1.1.3. Mục tiêu và nguyên tắc phát triển du lịch cộng đồng**

***a. Mục tiêu phát triển du lịch cộng đồng***

- Góp phần bảo vệ tài nguyên (tự nhiên và nhân văn) và môi trường.
- Đóng góp vào phát triển kinh tế địa phương thông qua việc tăng doanh thu du lịch và những lợi ích kinh tế khác cho cộng đồng địa phương.
- Khuyến khích và hỗ trợ sự tham gia của cộng đồng.
- Mang đến cho du khách một sản phẩm du lịch có trách nhiệm đối với môi trường và xã hội.

***b. Nguyên tắc phát triển du lịch cộng đồng***

- Có sự đồng thuận của cộng đồng địa phương và các bên tham gia.
- Có sự đa dạng về vai trò tham gia của cộng đồng.

- Tôn trọng các giá trị văn hóa của cộng đồng
- Phù hợp với khả năng của cộng đồng.
- Chia sẻ lợi ích từ du lịch cộng đồng.
- Xác lập quyền sở hữu và tham gia của cộng đồng đối với việc bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và văn hóa hướng tới sự phát triển bền vững.

#### **1.1.4. Điều kiện hình thành và phát triển du lịch cộng đồng**

##### ***a. Tài nguyên du lịch***

##### ***b. Cộng đồng dân cư***

##### ***c. Khả năng tiếp cận điểm đến du lịch cộng đồng***

Cũng như việc phát triển các loại hình du lịch khác, hoạt động phát triển du lịch cộng đồng không thể thực hiện nếu không có hạ tầng tiếp cận điểm đến. Đây là đặc điểm rất đặc trưng của du lịch khi sản phẩm du lịch được xây dựng và tiêu thụ tại chỗ. Điều này khác với hoạt động sản xuất kinh doanh khác khi sản phẩm thương mại có thể được sản xuất ở một nơi rồi vận chuyển đến thị trường tiêu thụ ở nơi khác.

##### ***d. Khả năng cung ứng các dịch vụ du lịch***

Các yếu tố về cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật (cơ sở lưu trú, dịch vụ ăn uống, dịch vụ vui chơi giải trí...) là những yếu tố quan trọng đối với phát triển du lịch.

##### ***e. Khách du lịch***

##### ***f. Chính sách phát triển du lịch***

##### ***g. Công tác xúc tiến, quảng bá***

#### **1.1.5. Ý nghĩa phát triển du lịch cộng đồng**

- Đối với công tác bảo tồn: du lịch cộng đồng phát triển sẽ gia tăng thu nhập cho cộng đồng địa phương đặc biệt là ở vùng nông thôn nơi tỷ lệ đói nghèo còn cao.

- Đối với cộng đồng: Du lịch phát triển góp phần tạo cơ hội việc làm cho cộng đồng, làm thay đổi cơ cấu, nâng cao trình độ lao



động từ đó hạn chế tình trạng di cư của cộng đồng từ khu vực nông thôn ra khu vực thành thị, góp phần ổn định xã hội.

Phát triển du lịch giúp cộng đồng địa phương được hưởng lợi từ cơ sở hạ tầng xã hội. Đây cũng sẽ là yếu tố tích cực để đảm bảo sự công bằng trong phát triển du lịch, một trong những nội dung quan trọng của phát triển du lịch bền vững.

Mang lại lợi ích cho các thành viên cộng đồng tham gia trực tiếp cung cấp các dịch vụ cho khách du lịch, đồng thời các thành viên khác cũng được hưởng lợi từ sự đóng góp của du lịch.

Tạo điều kiện đẩy mạnh giao lưu văn hóa và giao lưu kinh tế giữa các vùng miền, giữa Việt Nam và các nước khác trên thế giới.

- Đối với du lịch: phát triển du lịch cộng đồng có ý nghĩa tạo ra sự đa dạng sản phẩm dịch vụ du lịch của các địa phương, các quốc gia.

Góp phần thu hút khách du lịch.

Góp phần bảo vệ tài nguyên thiên nhiên nói chung và tài nguyên du lịch nói riêng.

### **1.1.6. Một số hình thức tham gia phổ biến của cộng đồng trong du lịch**

- Cho khách thuê trọ và ở chung trong nhà người dân. Tham gia các hoạt động như: hướng dẫn một số phương thức làm đồng, leo núi,...

- Xây dựng các nhà nghỉ bình dân dưới sự điều hành chung của cộng đồng hoặc có đóng góp cho cộng đồng.

- Người dân làm việc trong ngành du lịch như: hướng dẫn viên, lễ tân, nấu ăn phục vụ khách du lịch...

- Sản xuất và bán hàng lưu niệm để bán trực tiếp cho khách du lịch.

- Sản xuất và cung ứng một số sản phẩm như rau quả, thực phẩm cho các doanh nghiệp kinh doanh du lịch.

-

## **1.2. KINH NGHIỆM CỦA MỘT SỐ ĐỊA PHƯƠNG TRÊN THẾ GIỚI VÀ VIỆT NAM VỀ PHÁT TRIỂN DU LỊCH CỘNG ĐỒNG**

**1.2.1. Du lịch cộng đồng tại làng Yubeng, Vân Nam, Trung Quốc**

**1.2.2. Du lịch cộng đồng tại Bản Lác, Mai Châu, Hòa Bình, Việt Nam**

### **KẾT LUẬN CHƯƠNG 1**

## **CHƯƠNG 2**

### **THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN DU LỊCH CỘNG ĐỒNG HUYỆN KONPLÔNG, TỈNH KON TUM**

#### **2.1. KHÁI QUÁT HUYỆN KONPLÔNG**

**2.1.1. Đặc điểm tự nhiên**

*a. Vị trí địa lý*

*b. Đặc điểm địa hình*

*c. Đặc điểm khí hậu, thủy văn*

**2.1.2. Đặc điểm kinh tế - xã hội**

*a. Dân cư và lao động*

*b. Hạ tầng kỹ thuật*

#### **2.2. CÁC ĐIỀU KIỆN PHÁT TRIỂN DU LỊCH CỘNG ĐỒNG HUYỆN KONPLÔNG, TỈNH KON TUM**

**2.2.1. Tài nguyên du lịch**

Tài nguyên du lịch của huyện KonPlông tương đối phong phú, đa dạng cả về tự nhiên lẫn nhân văn. Thủ tướng Chính phủ đã có Quyết định 298/QĐ-TTg, ngày 05/02/2013 về việc phê duyệt Quy hoạch xây dựng vùng du lịch sinh thái Măng Đen và Quy hoạch chung đô thị Kon Plông, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum đến năm 2030. Theo Quy hoạch, nơi đây vừa là vùng bảo tồn sinh thái, rừng quốc gia,

vừa là vùng du lịch nằm trong Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030. Đây cũng là vùng sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, tiểu thủ công nghiệp phục vụ phát triển sinh thái và là vùng trọng điểm phát triển kinh tế phía Đông của tỉnh Kon Tum đây là lợi thế quan trọng, tạo tiền đề phát triển du lịch trong đó có du lịch cộng đồng, góp phần đẩy nhanh tốc độ phát triển ngành du lịch huyện KonPlông trong thời gian tới.

### 2.2.2. Cộng đồng dân cư

*Thái độ ứng xử của cộng đồng:* Thái độ ứng xử là một trong những yếu tố quan trọng cho phát triển du lịch. Sự thân thiện của cộng đồng địa phương sẽ thu hút khách đến KonPlông, ngược lại sẽ hạn chế lượng khách đến tham quan.

**Bảng 2.3. Đánh giá của khách du lịch về thái độ của CDDP ở huyện KonPlông**

| Thái độ của CDDP | Khách nội địa |            | Khách quốc tế |            |
|------------------|---------------|------------|---------------|------------|
|                  | Số người      | %          | Số người      | %          |
| Rất thân thiện   | 20            | 40         | 35            | 50         |
| Thân thiện       | 10            | 20         | 20            | 28,6       |
| Bình thường      | 18            | 36         | 12            | 17,1       |
| Không thân thiện | 2             | 4          | 3             | 4,3        |
| <b>Tổng</b>      | <b>50</b>     | <b>100</b> | <b>70</b>     | <b>100</b> |

(Nguồn: Điều tra khách du lịch tại huyện KonPlông tháng 4/2017)

#### *Khả năng tham gia của cộng đồng*

Kết quả điều tra ở huyện KonPlông cho thấy, trong các hoạt động phục vụ du lịch mà người dân địa phương có thể tham gia thì nhiều nhất là vận chuyển chở khách tham quan chiếm 94%, chăn nuôi và trồng cây ăn quả (84%), cung cấp dịch vụ homestay (76%).

Những hoạt động mà người dân muốn tham gia cũng chính là những hoạt động người dân có thể làm tốt. Vận chuyển chở khách tham quan có thể nói là hoạt động chính mà người dân ở đây có thể

tham gia, nhiều tuyến du lịch trong huyện cần di chuyển bằng xe máy, nên yêu cầu một lượng nhất định người tham gia vận chuyển chở khách tham quan.

### **2.2.3. Khả năng tiếp cận điểm đến**

Giao thông từ các nơi đến huyện KonPlông tương đối thuận lợi. Đường du lịch từ QL 24 vào thác Pa Sỷ đã hoàn thành và đưa vào khai thác sử dụng; đầu tư, tôn tạo và phát triển làng văn hóa du lịch Kon Tu Răng đã hoàn thành.

Đang tích cực huy động các nguồn vốn, kêu gọi thu hút đầu tư vào công trình vào các khu, điểm du lịch, cụm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, trung tâm thương mại, hệ thống điện phục vụ du lịch; dự án thủy điện Thượng Kon Tum, dự án thủy điện Đăk Đrinh.

Đầu tư các công trình phúc lợi xã hội gắn với phát triển du lịch như Đài tưởng niệm di tích lịch sử chiến thắng Măng Đen, Nghĩa trang liệt sỹ tại khu vực trung tâm huyện.

### **2.2.4. Khả năng cung ứng các dịch vụ du lịch**

#### ***a. Cơ sở hạ tầng***

Đến năm 2016, toàn huyện có 91,66% hộ dân được sử dụng điện lưới quốc gia.

*Hệ thống cấp nước sạch:* Nhìn chung cơ bản đáp ứng được nhu cầu sử dụng. Nước sinh hoạt đảm bảo vệ sinh an toàn, được xử lý trước khi đưa vào sử dụng.

*Y tế:* Tình hình y tế ở huyện nhìn chung tương đối tốt và có xu hướng phát triển đảm bảo phục vụ tốt cho người dân địa phương cũng như khách du lịch.

#### ***b. Cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch***

- *Cơ sở lưu trú du lịch:* Tính đến cuối năm 2016 các cơ sở lưu trú phục vụ du lịch đã hình thành và đảm bảo đáp ứng nhu cầu du khách đến KonPlông.

- Cơ sở dịch vụ vui chơi giải trí:

Các khu vui chơi giải trí và tham quan trên địa bàn khu du lịch Măng Đen đã nhiều điểm đưa vào sử dụng: Thác Pasi, thác và hồ ĐăkKe, vườn thú bản địa, vườn hoa thanh niên, KonBRing...

Các dịch vụ vui chơi giải trí, dịch vụ bổ sung trong khu du lịch còn khá đơn điệu, chưa phát triển chủ yếu là các dịch vụ cà phê, karaoke...

Sự gia tăng nhanh về số lượng, chất lượng và quy mô các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống đã đáp ứng được nhu cầu ăn uống, thưởng thức ẩm thực, đặc sản địa phương nổi tiếng mang hương vị đặc sản của núi rừng KonPlông.

### **2.2.5. Chính sách phát triển du lịch**

Các cơ chế, chính sách pháp luật về phát triển du lịch luôn được quan tâm đổi mới hoàn thiện để tạo cơ sở pháp lý cho việc quản lý, phát triển du lịch, xúc tiến đầu tư và quảng bá hình ảnh du lịch Kon Tum nói chung cũng như du lịch KonPlông nói riêng.

Thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước ta về “phát triển du lịch trong tình hình mới” và “phát triển du lịch thật sự trở thành ngành kinh tế mũi nhọn”. Ngày 27/7/2011, Ban thường vụ Tỉnh ủy Kon Tum đã ban hành Nghị quyết số 03-NQ/TU về xây dựng phát triển các ngành kinh tế mũi nhọn và các sản phẩm chủ lực; UBND tỉnh ban hành Quyết định số 22/2013/QĐ-UBND, ngày 10/4/2013 về phê duyệt phát triển văn hóa, thể thao và du lịch tỉnh Kon Tum đến năm 2020, định hướng đến năm 2025 đã nêu rõ nhiệm vụ, công việc cụ thể hàng năm của các cơ quan đơn vị trong tỉnh từ việc xây dựng các quy hoạch du lịch đến đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng, kỹ thuật và sản phẩm du lịch, từ việc tăng cường quản lý nhà nước về du lịch đến phát triển thị trường, đẩy mạnh quảng bá và xúc tiến du lịch, chuẩn hóa và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực du lịch.

### **2.2.6. Công tác xúc tiến, quảng bá**

Trong những năm qua các cơ quan ban ngành, các cấp ở địa phương đã tiến hành nhiều hoạt động xúc tiến, quảng bá KDL sinh thái Măng Đen đến du khách trong và ngoài nước. Các hình thức quảng bá du lịch chính là tham dự các hội nghị, hội thảo về xúc tiến đầu tư và du lịch tại các địa phương trong cả nước, quảng bá qua các ấn phẩm, tờ rơi, đĩa VCD; mời các hãng lữ hành ở các địa phương lớn đến KonPlông khảo sát xây dựng các chương trình du lịch ... Trong đó Internet là hình thức mang lại hiệu quả tốt hơn.

## **2.3. THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG DU LỊCH CỘNG ĐỒNG Ở HUYỆN KONPLÔNG**

### **2.3.1. Các tuyến, điểm du lịch chính**

Theo quy hoạch đã được phê duyệt, trên địa bàn huyện KonPlông có 4 tuyến du lịch chính là:

- Tuyến du lịch KonPlông - Đăk Tăng - Măng Bút (theo TL676 và TL680B)
- Tuyến du lịch KonPlông – Đăk Ring - Đăk Nên (theo TL676)
- Tuyến du lịch KonPlông - Ngọc Tem (theo đường Đông Trường Sơn)
- Tuyến du lịch KonPlông - Hiếu - Pờ Ê (theo tuyến quốc lộ 24).

Như vậy, quy hoạch chi tiết khu du lịch sinh thái KonPlông đã định hướng các tuyến điểm du lịch tương đối rõ ràng nhưng trên thực tế các tuyến du lịch chưa được khai thác hiệu quả, thậm chí các điểm du lịch trong các tuyến cũng chưa được liên kết chặt chẽ với nhau, hạ tầng du lịch tại Kon Plông chỉ phát triển tại khu vực trung tâm thuộc vùng du lịch sinh thái Măng Đen. Ngoài ra, cơ sở vật chất kỹ thuật, cơ sở hạ tầng của một số điểm trong các tuyến du lịch còn nhiều hạn chế, sơ sài chưa đáp ứng được nhu cầu của du khách.

### 2.3.2. Lượng khách và doanh thu du lịch

#### a. Lượng khách

Hoạt động du lịch tại KonPlông chủ yếu từ năm 2010 trở đi, các công ty du lịch đã tổ chức đưa đón khách tham quan khu du lịch sinh thái Măng Đen.

**Bảng 2.7. Lượng khách du lịch tới KDL sinh thái KonPlông**

*Đơn vị: Lượt khách*

| TT | Nội dung      | Năm 2011 | Năm 2012 | Năm 2013 | Năm 2014 | Năm 2015 | Năm 2016 |
|----|---------------|----------|----------|----------|----------|----------|----------|
| 1  | Tổng số khách | 55.000   | 57.445   | 114.950  | 65.230   | 85.000   | 129.450  |
| -  | Khách Nội địa | 51.981   | 53.870   | 110.770  | 63.830   | 82.897   | 120.565  |
| -  | Khách Quốc tế | 3.019    | 3.575    | 4.180    | 1.400    | 2.103    | 8.885    |

*(Nguồn: Báo cáo Kinh tế - xã hội hàng năm của UBND huyện KonPlông)*

#### b. Doanh thu và nộp ngân sách du lịch

**Bảng 2.12. Doanh thu và nộp ngân sách từ hoạt động du lịch ở KonPlông**

*DVT: triệu đồng*

| Năm           | 2011    | 2012    | 2013    | 2014    | 2015    | 2016   |
|---------------|---------|---------|---------|---------|---------|--------|
| Doanh thu     | 4.550   | 5.180   | 14.500  | 12.000  | 17.000  | 20.500 |
| Nộp ngân sách | 227.500 | 259.000 | 725.000 | 600.000 | 850.000 | 1.025  |

*(Nguồn: Phòng Văn hóa thông tin huyện KonPlông)*

Bảng 2.12 cho thấy doanh thu và nộp ngân sách từ hoạt động du lịch tại huyện KonPlông đã đóng góp một phần tích cực vào sự phát triển kinh tế-xã hội của huyện. Tuy nhiên so với tiềm năng thì doanh thu từ hoạt động du lịch mang lại còn hạn chế.

## 2.4. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG DU LỊCH CỘNG ĐỒNG Ở HUYỆN KONPLÔNG THEO CÁC NGUYÊN TẮC PHÁT TRIỂN DU LỊCH CỘNG ĐỒNG

### 2.4.1. Sự đồng thuận của cộng đồng địa phương và các bên liên quan

Huyện KonPlông là nơi có tài nguyên du lịch phong phú đa

dạng, có nhiều điều kiện thuận lợi để hình thành và phát triển du lịch cộng đồng. Các chủ trương của Đảng, Nhà nước, của cơ quan chính quyền địa phương phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn là một trong những mục tiêu hàng đầu. Khi phỏng vấn trực tiếp giám đốc các doanh nghiệp tham gia kinh doanh dịch vụ du lịch trên địa bàn địa phương, tất cả các doanh nghiệp đều nhất trí với chủ trương phát triển du lịch bền vững tại KDL sinh thái Măng Đen. Như vậy, có thể thấy nguyên tắc này tại KonPlông đã thực hiện tương đối tốt. Trong thời gian tới, cần phát huy để đảm bảo tốt hơn nữa.

#### **2.4.2. Đa dạng về vai trò tham gia của cộng đồng**

Vai trò của cộng đồng địa phương trong hoạt động du lịch ở đây chưa thực sự đa dạng. Người dân ở đây mới chỉ tham gia vào thực hiện một số hoạt động du lịch, việc tổ chức và giám sát hoạt động du lịch hầu như người dân chưa được tham gia. Để thực hiện nguyên tắc này cần đa dạng vai trò của cộng đồng địa phương bằng cách tạo điều kiện cho người dân tham gia vào việc lên kế hoạch, triển khai và kiểm soát các hoạt động du lịch tại cộng đồng. Có thể thành lập Ban quản lý du lịch cộng đồng mà cộng đồng địa phương là một thành viên để tạo điều kiện cho người dân tham gia vào quá trình tổ chức và thực hiện các hoạt động du lịch, đa dạng vai trò tham gia của cộng đồng vào hoạt động du lịch để đảm bảo nguyên tắc phát triển du lịch cộng đồng.

#### **2.4.3. Tôn trọng các giá trị văn hóa của cộng đồng**

Các sở, ban, ngành địa phương thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn, nâng cao nhận thức về du lịch cho cộng đồng địa phương. Riêng năm 2016, đã có 2 lớp tập huấn nâng cao nhận thức về du lịch cho 140 người dân tại huyện tham gia. Vì thế ý thức tôn trọng các giá trị văn hóa của cộng đồng địa phương đã được coi trọng.

Nhờ cung cấp cho du khách các hoạt động trải nghiệm về làm nghề nông, sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ người dân địa phương



cũng đã thấy được rằng các giá trị văn hóa của cộng đồng được lưu giữ và tôn trọng. Đây là yếu tố quan trọng tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển du lịch cộng đồng.

#### **2.4.4. Khả năng của cộng đồng**

Theo nguyên tắc này cộng đồng cần có khả năng nhận thức về vai trò, vị trí của mình trong việc sử dụng tài nguyên, nhận thức được tiềm năng to lớn của du lịch cho sự phát triển của cộng đồng cũng như biết được các bất lợi từ hoạt động du lịch và khách du lịch đối với tài nguyên cộng đồng.

#### **2.4.5. Chia sẻ lợi ích từ du lịch cộng đồng**

Theo nguyên tắc này, cộng đồng địa phương phải được hưởng lợi như các thành phần khác khi tham gia hoạt động kinh doanh các sản phẩm dịch vụ cung cấp cho khách du lịch. Lợi ích kinh tế sẽ được phân chia công bằng cho tất cả các thành viên tham gia và một phần tái đầu tư cho cộng đồng về cơ sở hạ tầng, chăm sóc sức khỏe và giáo dục.

#### **2.4.6. Quyền sở hữu và tham gia của cộng đồng với việc bảo vệ tài nguyên du lịch**

Việc thực hiện nguyên tắc này ở địa phương còn chưa hiệu quả, hầu hết việc quản lý và bảo vệ tài nguyên du lịch tự nhiên và văn hóa là do các cơ quan quản lý Nhà nước ở địa phương đảm nhận. Việc giao quyền sở hữu cho cộng đồng địa phương là chưa có. Thời gian tới cần xây dựng và đưa mô hình quản lý du lịch cộng đồng vào hoạt động để xác lập quyền sở hữu và tham gia của cộng đồng với việc bảo vệ tài nguyên du lịch tự nhiên và nhân văn tại địa phương.

### **2.5. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ HOẠT ĐỘNG DU LỊCH CỘNG ĐỒNG HUYỆN KONPLÔNG**

#### **2.5.1. Điểm mạnh**

Huyện KonPlông có vị trí địa lý thuận lợi, là cửa ngõ phía đông bắc của tỉnh Kon Tum, nằm trên trục hành lang kinh tế đồng tây qua cửa

khẩu quốc tế Bờ Y đi qua quốc lộ 24 tới các đô thị du lịch lớn trung khu vực như Đà Nẵng, Hội An...

Tạo hóa còn ban tặng cho nơi đây nhiều sông suối, thác, hồ tự nhiên tuyệt đẹp như: thác Đăk Ke, thác Pa Sỹ, thác Lô Ba, hồ Toong Dam, Toong Pô, Toong Rơ Ri...

KonPlông có nhiều dân tộc sinh sống với nhiều nét văn hóa khác nhau của từng dân tộc, nhiều lễ hội được người dân địa phương tổ chức hằng năm đã tạo nên sự đa dạng về văn hóa - lịch sử của vùng đất này.

Nguồn lao động tại KonPlông dồi dào, người dân thân thiện, hiếu khách, có thể huy động để tham gia vào các ngành nông nghiệp, lâm nghiệp, dịch vụ du lịch...

Huyện KonPlông đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch xây dựng vùng du lịch sinh thái Măng Đen và Quy hoạch chung đô thị KonPlông, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum đến năm 2030 tại Quyết định số 298/QĐ-TTg, ngày 05/2/2013 đánh dấu bước ngoặt trong sự phát triển của KonPlông trong tương lai không xa.

### **2.5.2. Điểm yếu**

Huyện KonPlông còn ở giai đoạn đầu của sự phát triển, hoạt động du lịch chủ yếu dựa vào tự nhiên sẵn có chưa được đầu tư để khai thác tiềm năng du lịch. Các chính sách khuyến khích phát triển du lịch cộng đồng tuy đã được quan tâm xây dựng nhưng còn thiếu và chưa đồng bộ.

Cơ sở hạ tầng đã được đầu tư nâng cấp đáng kể tạo điều kiện thuận lợi cho du lịch phát triển. Tuy nhiên, hệ thống cơ sở vật chất, cơ sở dịch vụ vui chơi giải trí trong huyện còn nghèo nàn.

Thiếu sự phối hợp, liên kết trong các hoạt động phát triển du lịch giữa các bên liên quan.

Du lịch phát triển đã tạo nhiều việc làm cho cộng đồng địa

phương nhưng người dân nơi đây còn chưa nhận được nhiều lợi ích từ phát triển du lịch.

Nhận thức về du lịch cộng đồng còn chưa đầy đủ, chưa đáp ứng với yêu cầu phát triển du lịch nên vẫn còn tình trạng chưa gắn bó, bảo vệ tài nguyên du lịch tại địa phương.

Hoạt động hỗ trợ bảo tồn đã được quan tâm nhưng mới chỉ ở phía ngành Nông nghiệp thực hiện, phía ngành du lịch mới chỉ dừng ở việc tuyên truyền cho khách du lịch và cộng đồng địa phương mà chưa có đóng góp lớn từ lợi nhuận cho hoạt động bảo tồn.

Công tác xúc tiến, quảng bá đã được quan tâm thực hiện nhưng chưa đạt hiệu quả cao.

### **2.5.3. Cơ hội**

Huyện KonPlông với những tiềm năng về đa dạng sinh học, tài nguyên du lịch nhân văn đặc sắc với vị trí địa lý, giao thông thuận lợi từ các tỉnh thành trong khu vực và cả nước, nguồn lao động dồi dào... hoàn toàn có thể là điểm du lịch cộng đồng hấp dẫn du khách trong và ngoài nước

Huyện KonPlông với đặc điểm khí hậu, điều kiện tự nhiên, thiên nhiên ban tặng kết hợp với sự tăng trưởng mạnh của dòng khách quốc tế vào Việt Nam tạo điều kiện thuận lợi cho du lịch KonPlông phát triển.

Ngoài ra du lịch, dịch vụ du lịch được định hướng là ngành kinh tế mũi nhọn cho phát triển kinh tế của huyện; trong thời gian qua kết cấu hạ tầng trong đó có hạ tầng du lịch được quan tâm đầu tư phát triển; và đang kêu gọi các nhà đầu tư trong và ngoài nước rất quan tâm đến khu du lịch sinh thái Măng đen. Bên cạnh đó, huyện không ngừng ban hành một số cơ chế, chính sách thông thoáng ưu đãi trong công tác đầu tư tạo môi trường thuận lợi, hấp dẫn các nhà đầu tư trong và ngoài khu vực.

Xu thế phát triển, liên kết vùng để phát huy thế mạnh từng địa phương với các trung tâm du lịch khác rất quan tâm đầu tư; nhất là thành phố Đà Lạt, Thành phố Hồ Chí Minh, Quảng Ngãi, Quảng Nam, Đà Nẵng và Bình Định.

#### **2.5.4. Thách thức**

Do có nhiều điểm du lịch trong và ngoài nước thành công với loại hình du lịch cộng đồng và tạo được dấu ấn riêng biệt, độc đáo nên du lịch cộng đồng ở KonPlông sẽ gặp nhiều khó khăn, thách thức trong việc tạo ra các sản phẩm du lịch độc đáo, khác lạ để thu hút sự quan tâm chú ý của du khách.

Du lịch cộng đồng đã phát triển nhưng chưa có một mô hình cụ thể để quản lý hoạt động du lịch.

Hoạt động du lịch phát triển đã có những tác động tích cực đến tình hình phát triển kinh tế-xã hội, đời sống của nhân dân như tạo công ăn việc làm, tăng thu nhập, đóng góp vào ngân sách nhà nước, góp phần bảo tồn và gìn giữ các giá trị văn hóa, giá trị đa dạng sinh học khu bảo tồn.

Diện tích rừng nguyên sinh đang bị khai thác. Đây là nguy cơ ảnh hưởng đến sự đa dạng sinh học và động vật bị hủy diệt, trong đó có nhiều loài thú quý hiếm; Môi trường sinh thái bị giảm sút mạnh, gây ra tình trạng lũ lụt, hạn hán, lũ quét, sạt lở và thay đổi khí hậu tại huyện KonPlông.

Việc tổ chức quản lý du lịch còn bị buông lỏng, việc quản lý chủ yếu do xã thực hiện. Tình hình đó không phù hợp với phát triển du lịch, không thuận lợi cho công tác bảo tồn và khai thác cảnh quan để làm du lịch, cũng như không thực hiện được sự chia sẻ lợi ích từ bảo tồn và du lịch trong huyện. Phát triển du lịch không đồng đều giữa các xã trong huyện cũng là một thách thức không nhỏ cho các nhà quản lý trong vấn đề tạo công ăn việc làm và đảm bảo sự hưởng lợi từ hoạt

động du lịch giữa các địa phương.

Tình hình ô nhiễm do rác thải của khách du lịch cũng là vấn đề cần được giải quyết.

## KẾT LUẬN CHƯƠNG 2

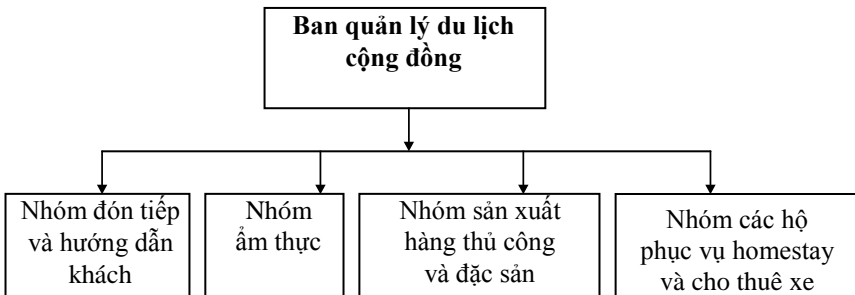
### CHƯƠNG 3

## MỘT SỐ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN DU LỊCH CỘNG ĐỒNG HUYỆN KONPLÔNG

### 3.1. MỘT SỐ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN DU LỊCH CỘNG ĐỒNG

#### 3.1.1. Giải pháp về quản lý

##### a. Tổ chức mô hình quản lý



*Hình 3.1. Mô hình Ban quản lý DLCĐ ở xã Đăk Long*

##### b. Xây dựng các mô hình điểm du lịch cộng đồng

Ngoài các mô hình trên còn kết hợp các hoạt động tham quan tại các điểm du lịch về sinh thái tự nhiên, di tích lịch sử, văn hóa, lễ hội và tâm linh. Các mô hình đề xuất sẽ giúp đa dạng hóa các hình thức tham gia của cộng đồng vào du lịch và cung cấp thực phẩm cho du khách.

#### 3.1.2. Giải pháp về phát triển cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật

Hoạt động du lịch luôn gắn liền với hệ thống kết cấu hạ tầng,

đặc biệt là hệ thống giao thông, hệ thống cung cấp điện nước, bưu chính viễn thông. Vì vậy cần phải có những chính sách ưu tiên đầu tư vào hệ thống kết cấu hạ tầng để đáp ứng những nhu cầu thiết yếu của khách du lịch. Đầu tư cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất phải phù hợp với mục tiêu phát triển bền vững trên cơ sở tiềm năng và thế mạnh của địa phương. Trong tình hình kinh tế xã hội có những khó khăn cần tính toán để tập trung đầu tư có trọng tâm, trọng điểm nhằm mang lại hiệu quả kinh tế xã hội cao. Cần kêu gọi, khuyến khích đầu tư vào cơ sở hạ tầng của các doanh nghiệp, tranh thủ nguồn vốn của các chương trình phát triển miền núi, chương trình xóa đói giảm nghèo, chương trình du lịch cộng đồng.

### **3.1.3. Giải pháp về xúc tiến, quảng bá**

Với sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin, đặc biệt là mạng internet, việc tận dụng mạng internet và sử dụng website du lịch của huyện để quảng bá và giới thiệu điểm đến du lịch mang lại hiệu quả cao với chi phí thấp và phù hợp với xu thế phát triển của thị trường khách du lịch và đăng tải mọi thông tin liên quan đến hoạt động du lịch tại địa phương. Giới thiệu tiềm năng, các chính sách ưu đãi, thu hút đầu tư vào hoạt động du lịch, thường xuyên cập nhật thông tin để du khách có thể nắm bắt được nhanh nhất.

### **3.1.4. Giải pháp về đào tạo lao động du lịch**

Xây dựng chiến lược phát triển nguồn nhân lực phù hợp với nhu cầu phát triển du lịch cho KonPlông.

Trong thời gian tới cần tiếp tục mở các lớp tập huấn để cập nhật kiến thức về du lịch cho cộng đồng địa phương, giáo dục ý thức bảo vệ các giá trị tài nguyên du lịch, tuyên truyền cho họ để phục vụ khách du lịch một cách văn minh, lịch sự.

Cộng đồng địa phương đã tham gia và có khả năng tham gia các hoạt động du lịch cần được hỗ trợ nâng cao nghiệp vụ và tổ chức

quản lý kinh doanh du lịch.

Đào tạo đội ngũ hướng dẫn viên có nghiệp vụ du lịch và hiểu biết về môi trường, về văn hóa bản địa có khả năng đảm nhiệm vai trò là những hướng dẫn viên, tuyên truyền viên cho du khách.

### **3.1.5. Giải pháp về bảo vệ và tôn tạo tài nguyên du lịch**

Ban hành nội quy, quy tắc ứng xử liên quan đến phát triển du lịch trong phạm vi các thôn, làng đối với các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động du lịch cũng như đối với khách du lịch.

Đối với môi trường và tài nguyên thiên nhiên: cần xây dựng một chương trình du lịch độc đáo, hướng đến du lịch xanh và con người thân thiện.

Bảo vệ và giữ gìn, đồng thời phát huy những giá trị văn hoá truyền thống của địa phương

Xây dựng quy chế quản lý du lịch

Cần nghiên cứu đánh giá thường xuyên tác động của hoạt động du lịch đến môi trường tự nhiên và sinh thái nhân.

Tăng cường giới thiệu, tuyên truyền và giới thiệu giáo dục môi trường cho du khách, cho cộng đồng địa phương.

### **3.1.6. Giải pháp về hỗ trợ cộng đồng địa phương**

Tổ chức phát triển các mô hình du lịch cộng đồng tạo điều kiện cho người dân trực tiếp tiếp xúc với khách du lịch nâng cao nhận thức, thấy được lợi ích của nguồn tài nguyên thiên nhiên đem lại. Từ đó hình thành ý thức trách nhiệm đối với môi trường tự nhiên cũng như bảo tồn truyền thống văn hóa địa phương.

Cần thành lập các Ban quản lý du lịch cộng đồng trong đó không thể thiếu đại diện cộng đồng địa phương.

### **3.1.7. Giải pháp liên kết, hợp tác**

Tăng cường liên kết giữa cộng đồng với các doanh nghiệp du lịch địa phương, các công ty lữ hành, doanh nghiệp du lịch trong và

ngoài nước để mở rộng hoạt động du lịch;

Liên kết hợp tác giữa cộng đồng địa phương với các doanh nghiệp du lịch trong tỉnh và ngoài tỉnh.

Liên kết, hợp tác giữa chính quyền địa phương với các cơ quan quản lý về du lịch. Nghiên cứu, xây dựng các chính sách tạo môi trường pháp lý, thu hút, ưu đãi đầu tư vào hoạt động du lịch.

Thực hiện chương trình liên kết phát triển du lịch khu vực miền Trung - Tây Nguyên, liên kết với các địa phương để hình thành những tuor du lịch. Xây dựng và thực hiện chương trình liên kết với các hãng du lịch lữ hành quốc tế, từng bước hình thành các tour du lịch quốc tế Thái Lan - Lào - Campuchia theo đường bộ qua cửa khẩu Bờ Y (Kon Tum) đến Đà Lạt.

### **3.2. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ**

#### **3.2.1. Đối với cơ quan trung ương**

#### **3.2.2. Đối với chính quyền và cơ quan quản lý địa phương**

#### **3.2.3. Đối với cộng đồng dân cư tham gia hoạt động du lịch**

#### **3.2.4. Đối với khách du lịch**

#### **3.2.5. Đối với các đơn vị khai thác và kinh doanh du lịch**

### **KẾT LUẬN CHƯƠNG 3**

### **KẾT LUẬN**

1. Du lịch cộng đồng là hoạt động du lịch trong đó cộng đồng địa phương tham gia một cách chủ động, tích cực từ khâu tổ chức, quản lý, giám sát và phần lớn lợi ích thuộc về cộng đồng... Tuy nhiên, để du lịch cộng đồng có thể hình thành và phát triển, cần đảm bảo một số điều kiện như: thái độ, khả năng ứng xử của cộng đồng phải thân thiện, dễ gần; vị trí, khả năng tiếp cận điểm đến thuận lợi; khả năng cung ứng các dịch vụ đồng bộ và đặc biệt phải có tài nguyên du lịch phong phú đa dạng, hấp dẫn.



2. Để có cơ sở xác lập các giải pháp phát triển du lịch cộng đồng tại KonPlông, luận văn đã tiến hành phân tích các điều kiện phát triển du lịch cộng đồng như: điều kiện về tài nguyên du lịch; yếu tố cộng đồng dân cư (thái độ, khả năng của cộng đồng); khả năng tiếp cận; khả năng cung ứng các dịch vụ du lịch; chính sách phát triển du lịch; công tác xúc tiến, quảng bá.

KonPlông là một huyện hội tụ đầy đủ các yếu tố, điều kiện thuận lợi để phát triển du lịch cộng đồng. Bên cạnh khu du lịch sinh thái Măng Đen được ví "Đạt lạt thứ hai của Việt Nam", các loại hình du lịch nghỉ dưỡng, du lịch khám phá, nghiên cứu...thì việc phát triển du lịch cộng đồng tạo điều kiện cho du khách có nhiều cơ hội tham quan du lịch, khám phá phong cảnh, những văn hóa, phong tục tập quán của con người ở vùng đất này, đồng thời cũng tạo nên sự đa dạng về sản phẩm du lịch góp phần đưa du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của huyện... Đây là điều kiện thuận lợi cho phát triển du lịch cộng đồng tại KonPlông.

Khả năng tiếp cận KonPlông tương đối thuận lợi, các tuyến đường kết nối dễ dàng tới các khu, điểm du lịch khác trong và ngoài tỉnh, khách quốc tế đến KonPlông ngày càng có xu hướng tăng và muốn trải nghiệm cuộc sống của người dân nơi đây và sử dụng các dịch vụ do cộng đồng cung cấp. Mặt khác, người dân địa phương có thái độ thân thiện, dễ gần với khách du lịch. Đây là lợi thế để phát triển du lịch cộng đồng. Khả năng cung ứng các dịch vụ du lịch của KonPlông như ăn, nghỉ, vui chơi giải trí... tuy chưa đầy đủ, đồng bộ nhưng phần nào đã đáp ứng được nhu cầu của khách du lịch. Tuy nhiên, điều kiện này KonPlông cần tiếp tục cần cải thiện trong thời gian tới để nâng cao khả năng cung ứng các dịch vụ cho du khách.

3. Nghiên cứu thực trạng phát triển du lịch tại KonPlông cho thấy du lịch cộng đồng đang hình thành và thu hút lượng khách du lịch tương

đổi lớn, trong đó khách du lịch quốc tế ngày càng tăng. Tuy nhiên, so với các nguyên tắc phát triển du lịch cộng đồng thì chưa hoàn toàn đảm bảo. Chủ yếu là chưa thu hút được người dân tham gia và hưởng lợi nhiều từ hoạt động du lịch. Đặc biệt vai trò của cộng đồng còn mờ nhạt trong quá trình lập kế hoạch và điều hành các hoạt động du lịch.

Du lịch phát triển đã mang lại hiệu quả cả về mặt kinh tế, xã hội và môi trường ở KonPlông. Du lịch phát triển đã đóng góp nguồn thu cho ngân sách địa phương, tạo công ăn việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân. Du lịch phát triển tạo điều kiện cho người dân tiếp xúc nâng cao tầm hiểu biết xã hội, nâng cao ý thức bảo vệ tài nguyên du lịch, bảo vệ môi trường.

4. Để đảm bảo các hoạt động du lịch đang diễn ra ở đây phát triển theo đúng các nguyên tắc của du lịch cộng đồng, thu hút được người dân tham gia và hưởng lợi từ du lịch cần tiến hành đồng bộ các giải pháp về tổ chức quản lý; về đào tạo lao động du lịch; về hỗ trợ cộng đồng địa phương; về xúc tiến, quảng bá;...

Để thực hiện tốt các giải pháp đã nêu trên, các cấp chính quyền, các sở, ban, ngành cần có các chính sách ưu tiên phát triển du lịch: mở các lớp tập huấn, đào tạo nhân lực du lịch tại địa phương; hỗ trợ vốn, kỹ thuật nghiên cứu phát triển các ngành nghề, đa dạng hóa các sản phẩm du lịch. Cộng đồng địa phương cần không ngừng nâng cao nhận thức và năng lực bản thân, trau dồi kiến thức về du lịch, kỹ năng nghiệp vụ, kỹ năng giao tiếp và ngoại ngữ để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách du lịch.

Các doanh nghiệp du lịch sử dụng lao động địa phương, sử dụng nguyên liệu phục vụ du lịch do cộng đồng cung cấp; phổ biến kinh nghiệm làm du lịch, chia sẻ lợi ích từ du lịch cho cộng đồng địa phương là việc làm quan trọng và cần thiết trong giai đoạn hiện nay. Chỉ có như thế mới phát triển du lịch cộng đồng đạt hiệu quả góp phần nâng cao đời sống cộng đồng địa phương.